

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày: 20/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa
Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy
Ông Ngô Văn Minh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2017, TAND huyện Kim Thành mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2017/HSST ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH T - Sinh năm 1986.

STQ: Tổ A, Phường N, Quận H, Thành Phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Nguyễn Đình Q, sinh năm 1962; Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965. Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Lê Thị D - sinh năm 1995. Có hai con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2017, tạm giam từ ngày 12/6/2017 tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ ngày 06/6/2017 đến ngày 10/6/2017 Nguyễn Đình T đi chơi ở thành phố Bắc Giang cùng bạn là anh Nguyễn Đức H. Do nghiện ma túy nên buổi sáng ngày 10/6/2017, Nguyễn Đình T đã đi bộ từ nhà nghỉ ra ngoài đường phố nhờ 01 người xe ôm không quen biết mua hộ 50.000đ ma túy là Heroin, T trả công cho người này 30.000đ rồi cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người với mục đích để sử dụng. Sau đó T đi về nhà nghỉ và điều khiển xe ô tô biển số 15A-226.17 cùng anh H đi về thành phố Hải Phòng. Đến 09 giờ 00 phút cùng ngày, khi xe ô tô do T điều khiển đi đến Km 74 - Quốc lộ 5A, thuộc địa phận thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương thì Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra; thấy vậy T định vứt gói ma túy đi thì bị Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc kích thước 0,5 cm x 1 cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai là ma túy Heroin do T mua về mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ xe ô tô và niêm phong gói ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 183/KLGĐ ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu của Nguyễn Đình T gửi giám định có T lượng là 0,123 gam là Heroin”*.

Đối với xe ô tô biển số 15A – 226.17 do T điều khiển, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Đoàn Ngọc H, sinh năm 1975, trú tại số A đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. Chị H cho anh H mượn xe ô tô, anh H giao xe cho T điều khiển; chị H và anh H đều không biết việc T mua và cất giấu ma túy nên Công an đã giao trả chiếc xe ô tô trên cho chị H.

Số ma túy trên T khai do nhờ người lái xe ôm không quen biết ở thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua hộ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại giai đoạn điều tra Nguyễn Đình T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 56/VKS-HS ngày 05/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện VKSND huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 10/6/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 183/KLGD – PC54 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, những lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra và lời khai của những người làm chứng. Những lời khai này cũng phù hợp khách quan với tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định đối với số ma túy thu giữ của bị cáo T có T lượng 0,123 gam, là Heroin.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 10/6/2017, tại Km 74 - Quốc lộ 5A thuộc địa phận thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Đình T đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroin có T lượng 0,123 gam với mục đích để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 chỉ từ 01 năm đến 05 năm tù; mặt khác, năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hải An - thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” được đặc xá ngày 30/8/2013, theo

quy định của Bộ luật hình sự 1999 thì bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 thì lần phạm tội này đã được xóa án tích. Do vậy bị cáo được áp dụng nguyên tắc có lợi theo quy định tại Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khi xét xử vụ án.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và căn bệnh nguy hiểm khác, sử dụng ma túy sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, kinh tế và hạnh phúc gia đình của những đối tượng sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không chịu tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng: Số Heroin thu giữ trong vụ án, sau khi giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật trong 01 phong bì niêm phong số 183/KLGD – PC54; đây là vật chứng của vụ án thuộc loại cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2/ Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. *(khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội)*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, 10/6/2017.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 183/KLGD – PC54 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định. *(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).*

- Án phí: áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Nghĩa